

**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP  
KHẨU DTS SETUP**

**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ  
VÀ ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU DTS SETUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DTS SETUP TRADING SERVICES AND  
INVESTMENT EXPORT IMPORT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DTS SETUP CO.,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0106900970

**3. Ngày thành lập:** 10/07/2015

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 30, đường Tuệ Tĩnh, Phường Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà  
Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                     | Mã ngành    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh;<br>- Bán lẻ trà thành phẩm và trà nguyên liệu;                                                                      | 4722        |
| 2.  | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động<br>Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn                                                                                                                                                               | 5610        |
| 3.  | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)                                                                                                                                 | 5621        |
| 4.  | Dịch vụ phục vụ đồ uống                                                                                                                                                                                                                       | 5630        |
| 5.  | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống                                                                                                                                                                        | 4620        |
| 6.  | Bán buôn gạo                                                                                                                                                                                                                                  | 4631        |
| 7.  | Bán buôn thực phẩm<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn chè;<br>- Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau quả;<br>- Bán buôn chè, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo;<br>- Bán buôn các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; | 4632(Chính) |
| 8.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                                                                                              | 4633        |
| 9.  | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                      | 4773        |
| 10. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                                                                                                     | 8230        |
| 11. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;                                                                                                          | 8299        |
| 12. | Cung ứng và quản lý nguồn lao động<br>Chi tiết: Cung ứng quản lý nguồn lao động trong nước;<br>(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)                  | 7830        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông        | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức               | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|--------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | TRẦN THỊ BÍCH THỦY | Phòng 1609, số 63B, phố Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 40.000     | 400.000.000           | 40        | 013013492                                                                                   |         |
|     |                    |                                                                                                    | Tổng số           | 40.000     | 400.000.000           | 40        |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                                    |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | ĐÀO VIỆT ĐỨC       | 26 khu tập thể 93 phố Lý Nam Đế, Phường Cửa Đông, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam       | Cổ phần phổ thông | 30.000     | 300.000.000           | 30        | 001091000164                                                                                |         |
|     |                    |                                                                                                    | Tổng số           | 30.000     | 300.000.000           | 30        |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                                    |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 3   | HỒ TÙNG SƠN        | Khu tập thể Bách hóa, phố Hưng Đạo, Thị trấn Tây Đằng, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam     | Cổ phần phổ thông | 30.000     | 300.000.000           | 30        | 001087004695                                                                                |         |
|     |                    |                                                                                                    | Tổng số           | 30.000     | 300.000.000           | 30        |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                                    |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |

#### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

#### 10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: **TRẦN THỊ BÍCH THỦY**

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Ngày sinh: *04/02/1969*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *013013492*

Ngày cấp: *30/10/2013*

Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

*Phòng 1609, số 63B, phố Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại:

*Phòng 1609, số 63B, phố Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội